|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 427 /QĐ-UBND | *Vĩnh Long, ngày 07 tháng 3 năm 2018* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực thủy lợi**

**thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và**

**Phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Long**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, ngày 08/06/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4440/QĐ-BNN-TCTL, ngày 28/10/2016 về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT trong lĩnh vực thủy lợi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 13/TTr-SNN&PTNT, ngày 27/02/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Công bố kèm theo Quyết định này 06 (Sáu) thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Long (***có phụ lục chi tiết kèm theo***).

**Điều 2.** Bãi bỏ 02 (Hai) thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực thủy lợi ban hành kèm theo Quyết định số 1233/QĐ-UBND, ngày 24/6/2011 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Long.

**Điều 3.** Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Niêm yết, công khai đầy đủ danh mục và nội dung 06 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại trụ sở, cổng thông tin điện tử của đơn vị.

- Căn cứ cách thức thực hiện của từng TTHC được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính; Danh mục TTHC không thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố và niêm yết công khai đầy đủ tại trụ sở, Trang thông tin điện tử của đơn vị.

- Tổ chức thực hiện đúng nội dung các thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này.

**Điều 4**. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 4;  - Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;  - TT.TU, TT.HĐND tỉnh;  - CT, các PCT UBND tỉnh;  - LĐVP UBND tỉnh;  - Phòng KSTTHC;  - Lưu: 1.20.05. | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Đã ký: Lê Quang Trung** |

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC THỦY LỢI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH VĨNH LONG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 427 /QĐ-UBND, ngày 07/ 3 /2018*

*của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)*

**PHẦN I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.**

|  |  |
| --- | --- |
| STT | Tên thủ tục hành chính |
| Lĩnh vực thủy lợi | |
| 1 | Cấp giấy phép cho hoạt động trồng cây lâu năm thuộc rễ ăn sâu trên 1m trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW |
| 2 | Cấp giấy phép cho hoạt động giao thông vận tải của xe cơ giới trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, trừ các trường hợp sau: a) Các loại xe mô tô hai bánh, xe gắn máy, xe cơ giới dùng cho người tàn tật; b) Xe cơ giới đi trên đường giao thông công cộng trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; c) Xe cơ giới đi qua công trình thủy lợi kết hợp đường giao thông công cộng có trọng tải, kích thước phù hợp với tiêu chuẩn thiết kế của công trình thủy lợi. |
| 3 | Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi được quy định tại khoản 2, 3, 5, 6, 7, 8 Điều 1 Quyết định 55/2004/QĐ-BNN ngày 01/11/2004 của Bộ Nông nghiệp và PTNT. |
| 4 | Cấp giấy phép cho các hoạt động xây dựng kho, bến bãi, bốc dỡ; tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; xây dựng chuồng trại chăn thả gia súc, nuôi trồng thủy sản; chôn phế thải, chất thải. |
| 5 | Cấp giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi thuộc tỉnh quản lý; hệ thống công trình thủy lợi liên tỉnh, công trình thủy lợi quan trọng quốc gia với lưu lượng xả nhỏ hơn 1000m3/ngày đêm. |
| 6 | Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi thuộc tỉnh quản lý; hệ thống công trình thủy lợi liên tỉnh, công trình thủy lợi quan trọng quốc gia với lưu lượng xả nhỏ hơn 1000m3/ngày đêm. |

**2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số hồ sơ TTHC** | **Tên TTHC** | **Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính** |
| 1 | T-VLG-172993-TT | Cấp giấy phép cho hoạt động nổ mìn và hoạt động gây nổ không gây tác hại trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW. | Khoản 9 Điều 1, điểm a khoản 1 Điều 7, Quyết định 55/2004/QĐ-BNN ngày 01/11/2004 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy định việc cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi. Theo đó, quy định TTHC này thuộc thẩm quyền ở TW. |
| 2 | T-VLG-172991-TT | Cấp giấy phép cho việc khai thác các hoạt động du lịch, thể thao có mục đích kinh doanh; hoạt động nghiên cứu khoa học làm ảnh hưởng đến vận hành, an toàn công trình các hoạt động kinh doanh dịch vụ trong phạm vi công trình thủy lợi. | Khoản 9 Điều 1, điểm a khoản 1 Điều 7, Quyết định 55/2004/QĐ-BNN ngày 01/11/2004 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy định việc cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi. Theo đó, quy định TTHC này thuộc thẩm quyền ở TW. |

**PHẦN II**

**NỘI DUNG CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC THỦY LỢI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**TỈNH VĨNH LONG**

**1. Cấp giấy phép cho hoạt động trồng cây lâu năm thuộc rễ ăn sâu trên 1m trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW**

**- Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

**Bước 2:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (số 107/2, Phạm Hùng - Phường 9 - Tp.Vĩnh Long - tỉnh Vĩnh Long).

*\* Công chức tiếp nhận hồ sơ phối hợp với bộ phận chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định:*

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, công chức ra phiếu nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả (theo đúng mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015) giao cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ (theo đúng mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015) gửi cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (*đảm bảo tổ chức, cá nhân chỉ phải bổ sung hồ sơ một lần).*

**Bước 3:** Tổ chức, cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo địa chỉ đã gửi hồ sơ ban đầu.

+ Khi đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính, người nhận phải trả lại giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và ký vào sổ theo dõi hồ sơ (theo đúng mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015);

+ Công chức trả kết quả kiểm tra lại kết quả trước khi trao cho người nhận;

+ Người nhận kết quả kiểm tra lại kết quả, nếu phát hiện có sai sót hoặc không đúng thì yêu cầu điều chỉnh lại cho đúng.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

***a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:***

- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi (theo mẫu Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT)*.*

- Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;

- Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn của công trình thủy lợi;

- Văn bản thỏa thuận với tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi;

- Văn bản thỏa thuận về sử dụng đất lâu dài hoặc có thời hạn với chủ sử dụng đất hợp pháp.

***b) Số lượng hồ sơ*:** 02 bộ (01 bộ chính và 01 bộ sao chụp).

**- Thời hạn giải quyết:** 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép phải trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân và thông báo lý do.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi tỉnh Vĩnh Long.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy phép, thời hạn của giấy phép phụ thuộc vào tính chất của từng hoạt động.

**- Phí, Lệ phí:** Không.

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo mẫu *Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT* ngày 6/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi số 32/2001/PLUBTVQH ngày 04/4/2001 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

+ Quyết định số 55/2004/QĐ-BNN, ngày 01/11/2004 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định việc cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

+ Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT, ngày 06/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy lợi theo Nghị quyết 57/NQ-CP, ngày 15/12/2010.

**Phụ lục 1: Mẫu đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi**

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 21 /2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011*

*của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

|  |  |
| --- | --- |
| Tên tổ chức, cá nhân | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI**

**BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ...............................................................

Địa chỉ: ..................................................................................................................

Số điện thoại:................................. Số Fax:..............................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên hệ thống công trình thủy lợi) .................................................... do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) ....................................................................................... quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: ..............................................................................................

- Vị trí của các hoạt động.......................................................................................

- Thời hạn xin cấp phép....; từ... ngày... tháng.....năm, đến ngày... tháng... năm.....

Đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long xem xét và cho phép (tên tổ chức, cá nhân xin cấp phép) ..................................................................... thực hiện các hoạt động trên.

Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

**Tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép**

**(Ký tên và đóng dấu hoặc ký, ghi rõ họ tên)**

**2. Cấp giấy phép cho hoạt động giao thông vận tải của xe cơ giới trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, trừ các trường hợp sau: a) Các loại xe mô tô hai bánh, xe gắn máy, xe cơ giới dùng cho người tàn tật; b) Xe cơ giới đi trên đường giao thông công cộng trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; c) Xe cơ giới đi qua công trình thủy lợi kết hợp đường giao thông công cộng có trọng tải, kích thước phù hợp với tiêu chuẩn thiết kế của công trình thủy lợi.**

**- Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

**Bước 2:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (số 107/2, Phạm Hùng - Phường 9 - Tp.Vĩnh Long - tỉnh Vĩnh Long).

*\* Công chức tiếp nhận hồ sơ phối hợp với bộ phận chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định:*

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, công chức ra phiếu nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả (theo đúng mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015) giao cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ (theo đúng mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015) gửi cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (*đảm bảo tổ chức, cá nhân chỉ phải bổ sung hồ sơ một lần).*

**Bước 3:** Tổ chức, cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo địa chỉ đã gửi hồ sơ ban đầu.

+ Khi đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính, người nhận phải trả lại giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và ký vào sổ theo dõi hồ sơ (theo đúng mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015);

+ Công chức trả kết quả kiểm tra lại kết quả trước khi trao cho người nhận;

+ Người nhận kết quả kiểm tra lại kết quả, nếu phát hiện có sai sót hoặc không đúng thì yêu cầu điều chỉnh lại cho đúng.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

***a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:***

- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi (theo mẫu Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT);

- Bản sao chụp Sổ đăng kiểm xe mang theo bản chính để đối chiếu khi nộp hồ sơ;

- Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;

- Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn của công trình thủy lợi;

- Văn bản thỏa thuận với tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

***b) Số lượng hồ sơ*:** 02 bộ (01 bộ chính và 01 bộ sao chụp).

**- Thời hạn giải quyết:** 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép phải trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân và thông báo lý do.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi tỉnh Vĩnh Long.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy phép, thời hạn của giấy phép phụ thuộc vào tính chất của từng hoạt động.

**- Phí, Lệ phí:** Không.

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo mẫu *Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT* ngày 6/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi số 32/2001/PLUBTVQH ngày 04/4/2001 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

+ Quyết định số 55/2004/QĐ-BNN, ngày 01/11/2004 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định việc cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

+ Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT, ngày 06/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy lợi theo Nghị quyết 57/NQ-CP, ngày 15/12/2010.

**Phụ lục 1: Mẫu đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi**

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 21 /2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011*

*của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

|  |  |
| --- | --- |
| Tên tổ chức, cá nhân | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI**

**BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ...............................................................

Địa chỉ: ..................................................................................................................

Số điện thoại:................................. Số Fax:..............................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên hệ thống công trình thủy lợi) .................................................... do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) ....................................................................................... quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: ..............................................................................................

- Vị trí của các hoạt động.......................................................................................

- Thời hạn xin cấp phép....; từ... ngày... tháng.....năm, đến ngày... tháng... năm.....

Đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long xem xét và cho phép (tên tổ chức, cá nhân xin cấp phép) ..................................................................... thực hiện các hoạt động trên.

Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

**Tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép**

**(Ký tên và đóng dấu hoặc ký, ghi rõ họ tên)**

**3. Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi được quy định tại khoản 2, 3, 5, 6, 7, 8 Điều 1 Quyết định 55/2004/QĐ-BNN ngày 01/11/2004 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.**

**- Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

**Bước 2:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (số 107/2, Phạm Hùng - Phường 9 - Tp.Vĩnh Long - tỉnh Vĩnh Long).

*\* Công chức tiếp nhận hồ sơ phối hợp với bộ phận chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định:*

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, công chức ra phiếu nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả (theo đúng mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015) giao cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ (theo đúng mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015) gửi cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (*đảm bảo tổ chức, cá nhân chỉ phải bổ sung hồ sơ một lần).*

**Bước 3:** Tổ chức, cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo địa chỉ đã gửi hồ sơ ban đầu.

+ Khi đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính, người nhận phải trả lại giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và ký vào sổ theo dõi hồ sơ (theo đúng mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015);

+ Công chức trả kết quả kiểm tra lại kết quả trước khi trao cho người nhận;

+ Người nhận kết quả kiểm tra lại kết quả, nếu phát hiện có sai sót hoặc không đúng thì yêu cầu điều chỉnh lại cho đúng.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

***a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:***

- Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi (theo mẫu Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT);

- Bản sao giấy phép đã được cấp;

- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật bổ sung hoặc Dự án đầu tư bổ sung, phương án bảo đảm an toàn cho công trình đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (đối với trường hợp đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép);

- Văn bản thỏa thuận với tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

***b) Số lượng hồ sơ*:** 02 bộ (01 bộ chính và 01 bộ sao chụp).

**- Thời hạn giải quyết:**

+ Đối với hoạt động quy định tại khoản 2: thời hạn cấp giấy phép là 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

+ Đối với hoạt động quy định tại khoản 3, khoản 5: thời hạn cấp giấy phép là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

+ Đối với hoạt động quy định tại khoản 6, khoản 7, khoản 8: thời hạn cấp giấy phép là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép phải trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân và thông báo lý do.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi tỉnh Vĩnh Long.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy phép, thời hạn của giấy phép phụ thuộc vào tính chất của từng hoạt động.

**- Phí, Lệ phí:** Không.

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo mẫu *Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT* ngày 6/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi số 32/2001/PLUBTVQH ngày 04/4/2001 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

+ Quyết định số 55/2004/QĐ-BNN, ngày 01/11/2004 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định việc cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

+ Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT, ngày 06/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy lợi theo Nghị quyết 57/NQ-CP, ngày 15/12/2010.

**Phụ lục 2: Mẫu đơn đề nghị gia hạn sử dụng (hoặc điều chỉnh nội dung) giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi**

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 21 /2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*)

|  |  |
| --- | --- |
| Tên tổ chức, cá nhân | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *...., ngày.... tháng.... năm.....* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN SỬ DỤNG (HOẶC ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG) GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI**

**BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn sử dụng điều chỉnh nội dung giấy phép: ...............................................................................................................

Địa chỉ: ....................................................................................................

Số điện thoại:............................................ Số Fax: .................................

Đang tiến hành các hoạt động...................................................... trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại vị trí theo giấy phép số.... ngày... tháng... năm... do (Tên cơ quan cấp phép)...........................................................; thời hạn sử dụng giấy phép từ.................... đến............................

Đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long xem xét và cho phép (tên tổ chức, cá nhân xin gia hạn, hoặc điều chỉnh nội dung giấy phép) ............................................................................... được tiếp tục hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi với những nội dung sau:

- Tên các hoạt động xin gia hạn hoặc điều chỉnh nội dung:........................

- Vị trí của các hoạt động ...........................................................

- Thời hạn đề nghị gia hạn...; từ.... ngày..: tháng... năm..., đến ngày... tháng... năm....

Đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long xem xét và cho phép (tên tổ chức, cá nhân xin cấp phép) .......................................................................... gia hạn (hoặc điều chỉnh) thực hiện các hoạt động trên.

Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

**Tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép**

**(Ký tên và đóng dấu hoặc ký, ghi rõ họ tên)**

**4. Cấp giấy phép cho các hoạt động xây dựng kho, bến bãi, bốc dỡ; tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; xây dựng chuồng trại chăn thả gia súc, nuôi trồng thủy sản; chôn phế thải, chất thải.**

**- Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

**Bước 2:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (số 107/2, Phạm Hùng - Phường 9 - Tp.Vĩnh Long - tỉnh Vĩnh Long).

*\* Công chức tiếp nhận hồ sơ phối hợp với bộ phận chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định:*

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, công chức ra phiếu nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả (theo đúng mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015) giao cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ (theo đúng mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015) gửi cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (*đảm bảo tổ chức, cá nhân chỉ phải bổ sung hồ sơ một lần).*

**Bước 3:** Tổ chức, cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo địa chỉ đã gửi hồ sơ ban đầu.

+ Khi đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính, người nhận phải trả lại giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và ký vào sổ theo dõi hồ sơ (theo đúng mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015);

+ Công chức trả kết quả kiểm tra lại kết quả trước khi trao cho người nhận;

+ Người nhận kết quả kiểm tra lại kết quả, nếu phát hiện có sai sót hoặc không đúng thì yêu cầu điều chỉnh lại cho đúng.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

***a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:***

- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi (theo mẫu Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT)*;*

- Dự án đầu tư đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

- Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;

- Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn của công trình thủy lợi;

- Văn bản thỏa thuận với tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi;

- Văn bản thỏa thuận về sử dụng đất lâu dài hoặc có thời hạn với chủ sử dụng đất hợp pháp;

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

***b) Số lượng hồ sơ*:** 02 bộ (01 bộ chính và 01 bộ sao chụp).

**- Thời hạn giải quyết:** 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép phải trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân và thông báo lý do.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi tỉnh Vĩnh Long.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép, thời hạn của giấy phép phụ thuộc vào tính chất của từng hoạt động.

**- Phí, Lệ phí:** Không.

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo mẫu *Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT* ngày 6/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi số 32/2001/PLUBTVQH ngày 04/4/2001 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

+ Quyết định số 55/2004/QĐ-BNN, ngày 01/11/2004 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định việc cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

+ Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT, ngày 06/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy lợi theo Nghị quyết 57/NQ-CP, ngày 15/12/2010.

**Phụ lục 1: Mẫu đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi**

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 21 /2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011*

*của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

|  |  |
| --- | --- |
| Tên tổ chức, cá nhân | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI**

**BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ...............................................................

Địa chỉ: ..................................................................................................................

Số điện thoại:................................. Số Fax:..............................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên hệ thống công trình thủy lợi) .................................................... do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) ....................................................................................... quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: ..............................................................................................

- Vị trí của các hoạt động.......................................................................................

- Thời hạn xin cấp phép....; từ... ngày... tháng.....năm, đến ngày... tháng... năm.....

Đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long xem xét và cho phép (tên tổ chức, cá nhân xin cấp phép) ..................................................................... thực hiện các hoạt động trên.

Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

**Tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép**

**(Ký tên và đóng dấu hoặc ký, ghi rõ họ tên)**

**5. Cấp giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi thuộc tỉnh quản lý; hệ thống công trình thủy lợi liên tỉnh, công trình thủy lợi quan trọng quốc gia với lưu lượng xả nhỏ hơn 1000m3/ngày đêm.**

**- Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

**Bước 2:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (số 107/2, Phạm Hùng - Phường 9 - Tp.Vĩnh Long - tỉnh Vĩnh Long).

*\* Công chức tiếp nhận hồ sơ phối hợp với bộ phận chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định:*

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, công chức ra phiếu nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả (theo đúng mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015) giao cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ (theo đúng mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015) gửi cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (*đảm bảo tổ chức, cá nhân chỉ phải bổ sung hồ sơ một lần).*

**Bước 3:** Tổ chức, cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo địa chỉ đã gửi hồ sơ ban đầu.

+ Khi đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính, người nhận phải trả lại giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và ký vào sổ theo dõi hồ sơ (theo đúng mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015);

+ Công chức trả kết quả kiểm tra lại kết quả trước khi trao cho người nhận;

+ Người nhận kết quả kiểm tra lại kết quả, nếu phát hiện có sai sót hoặc không đúng thì yêu cầu điều chỉnh lại cho đúng.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

***a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:***

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thuỷ lợi (theo mẫu Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT);

- Bản sao công chứng giấy phép kinh doanh của doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của hộ kinh doanh cá thể;

- Bản đồ tỉ lệ 1/5.000 khu vực xử lý nước thải, vị trí xả nước thải vào hệ thống công trình thuỷ lợi;

- Hồ sơ thiết kế, quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường (đối với các trường hợp phải đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật); báo cáo phân tích chất lượng nước thải dự kiến xả vào hệ thống công trình thuỷ lợi; trường hợp đang xả nước thải vào hệ thống công trình thuỷ lợi phải có báo cáo phân tích chất lượng nước thải của phòng thí nghiệm hoặc trung tâm kiểm định chất lượng nước đạt tiêu chuẩn từ cấp Bộ trở lên;

- Bản sao công chứng về giấy tờ quyền sử dụng đất khu vực đặt hệ thống xử lý nước thải.

***b) Số lượng hồ sơ*:** 02 bộ (01 bộ chính và 01 bộ sao chụp).

**- Thời hạn giải quyết:** 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép phải trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân và thông báo lý do.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi tỉnh Vĩnh Long.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy phép, thời hạn của giấy phép là 5 năm.

**- Phí, Lệ phí:** Không.

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thuỷ lợi theo mẫu *Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT* ngày 6/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi số 32/2001/PLUBTVQH ngày 04/4/2001 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

+ Quyết định số 56/2004/QĐ-BNN, ngày 01/11/2004 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về thẩm quyền, thủ tục cấp giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi;

+ Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT, ngày 06/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy lợi theo Nghị quyết 57/NQ-CP, ngày 15/12/2010.

**Phụ lục 3: Mẫu đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21 /2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

|  |  |
| --- | --- |
| Tên tổ chức, cá nhân | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**

**XẢ NƯỚC THẢI VÀO HỆ THỐNG CÔNG TRÌNH THUỶ LỢI**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: .................................................

Địa chỉ: ...................................................................................................

Điện thoại:...........................Fax..................................

Đề nghị được cấp giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thuỷ lợi (Tên hệ thống công trình thuỷ lợi) ..................................................................... do (tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác) ..................................................... tại vị trí ................................. thuộc xã (phường, thị trấn)......................, huyện (quận).........., tỉnh (thành phố)................ với các nội dung sau:

- Lưu lượng xả nước thải vào hệ thống công trình thuỷ lợi: .......................

- Thời hạn xả nước thải ....... năm, từ ................. đến ........................

- Chất lượng nước thải (có báo cáo phân tích chất lượng nước thải kèm theo).

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long xem xét và cho phép (tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép) ............................................................... được phép xả nước thải vào vị trí nói trên.

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ và nghiêm chỉnh các yêu cầu ghi trong giấy phép được cấp.

**Tên cơ quan xin cấp giấy phép**

**(ký tên, đóng dấu)**

**6. Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi thuộc tỉnh quản lý; hệ thống công trình thủy lợi liên tỉnh, công trình thủy lợi quan trọng quốc gia với lưu lượng xả nhỏ hơn 1000m3/ngày đêm.**

**- Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

**Bước 2:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (số 107/2, Phạm Hùng - Phường 9 - Tp.Vĩnh Long - tỉnh Vĩnh Long).

*\* Công chức tiếp nhận hồ sơ phối hợp với bộ phận chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định:*

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, công chức ra phiếu nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả (theo đúng mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015) giao cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ (theo đúng mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015) gửi cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (*đảm bảo tổ chức, cá nhân chỉ phải bổ sung hồ sơ một lần).*

**Bước 3:** Tổ chức, cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo địa chỉ đã gửi hồ sơ ban đầu.

+ Khi đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính, người nhận phải trả lại giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và ký vào sổ theo dõi hồ sơ (theo đúng mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015);

+ Công chức trả kết quả kiểm tra lại kết quả trước khi trao cho người nhận;

+ Người nhận kết quả kiểm tra lại kết quả, nếu phát hiện có sai sót hoặc không đúng thì yêu cầu điều chỉnh lại cho đúng.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

***a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:***

- Đơn đề nghị gia hạn sử dụng, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thuỷ lợi (theo mẫu Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT);

- Bản sao giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thuỷ lợi đã được cấp;

- Hồ sơ thiết kế bổ sung, quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (đối với trường hợp điều chỉnh nội dung giấy phép);

- Báo cáo phân tích chất lượng nước thải của phòng thí nghiệm hoặc trung tâm kiểm định chất lượng nước đạt tiêu chuẩn từ cấp Bộ trở lên (đối với trường hợp đề nghị gia hạn sử dụng giấy phép). Báo cáo phân tích chất lượng nước thải dự kiến điều chỉnh xả vào hệ thống công trình thuỷ lợi (đối với trường hợp đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép).

***b) Số lượng hồ sơ*:** 02 bộ (01 bộ chính và 01 bộ sao chụp).

**- Thời hạn giải quyết:** 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép phải trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân và thông báo lý do.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi tỉnh Vĩnh Long.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy phép, thời hạn của giấy phép không quá 3 năm.

**- Phí, Lệ phí:** Không.

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị gia hạn sử dụng, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thuỷ lợi theo mẫu *Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT* ngày 6/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi số 32/2001/PLUBTVQH ngày 04/4/2001 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

+ Quyết định số 56/2004/QĐ-BNN, ngày 01/11/2004 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về thẩm quyền, thủ tục cấp giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi;

+ Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT, ngày 06/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy lợi theo Nghị quyết 57/NQ-CP, ngày 15/12/2010.

**Phụ lục 4. Mẫu đơn đề nghị gia hạn sử dụng (hoặc điều chỉnh nội dung) giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của*

*Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

|  |  |
| --- | --- |
| Tên tổ chức, cá nhân | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN SỬ DỤNG (HOẶC ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG)**

**GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO HỆ THỐNG**

**CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: .................................................................................................

Địa chỉ: ...................................................................................................

Điện thoại:...........................Fax..................................

Đang xả nước thải vào hệ thống công trình thuỷ lợi (Tên hệ thống công trình thuỷ lợi) ........................................................................ do (tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác) ...................................................... tại vị trí.......................... thuộc xã (phường, thị trấn)............., huyện (quận).........., tỉnh (thành phố)................ theo giấy phép số ..... ngày ....tháng....năm do (tên cơ quan cấp giấy phép) .........................................................., thời hạn sử dụng giấy phép từ ....... đến ...........

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long xem xét và cho phép (tên tổ chức, cá nhân xin gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép) ...................................................... được tiếp tục xả nước thải vào vị trí nói trên với các nội dung sau:

- Lưu lượng nước thải xả vào hệ thống công trình thuỷ lợi: ......................

- Thời hạn xả nước thải .... năm, từ ............... đến .........................

- Chất lượng nước thải (Có báo cáo phân tích chất lượng nước thải kèm theo).

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ và nghiêm chỉnh các yêu cầu ghi trong giấy phép được cấp.

**Tên cơ quan xin cấp giấy phép**

**(ký tên, đóng dấu)**